

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 13/2018/QĐDS-ST
Ngày: 13-9-2018
V/v tuyên bố một người
mất tích

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Thùy Linh – Thẩm phán
- Thư ký phiên họp: Ông Văn Quang Bảo – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Quang Thịnh - Kiểm Sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2018/TLST-VDS ngày 04/4/2018 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số 12/2018/QĐPH-ST ngày 05 tháng 9 năm 2018.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lê Xuân T, sinh năm 1991; trú tại: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Xuân G, sinh năm 1972; trú tại: Ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương. Yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Bà Lê Thị K, sinh năm 1974; trú tại: Ấp E, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương. Yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Ông Lê Văn N, sinh năm 1976; trú tại: Ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương. Yêu cầu giải quyết vắng mặt.

4. Bà Lê Thị B, sinh năm 1986; trú tại: Ấp T, xã I, thị xã O, tỉnh Bình Phước. Yêu cầu giải quyết vắng mặt.

5. Bà Lê Thị T1, sinh năm 1986; trú tại: Khu phố V, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bình Dương. Yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị N1, sinh năm 1983. Nơi cư trú cuối cùng: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định:

Ba mẹ ông T là ông Lê Văn T2 (chết năm 2017) và bà Lê Thị K1 (chết năm 1998) có 07 (bảy) người con gồm: Lê Xuân G, sinh năm 1972; Lê Thị K, sinh năm 1974; Lê Văn N, sinh năm 1976; Lê Thị N1, sinh năm 1983; Lê Thị B, sinh năm 1986; Lê Thị T1, sinh năm 1986 và Lê Xuân T, sinh năm 1991. Từ năm 1983 đến năm 2005 bà N1 sống cùng với cha mẹ và ông T tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương. Năm 2005 bà N bỏ nhà đi cho đến nay. Ông T và gia đình đã tìm kiếm, liên lạc khắp nơi nhưng đến nay vẫn không có tin tức của bà N1.

Để chứng minh cho yêu cầu của mình thì ông T có cung cấp một đơn xác nhận ngày 06/4/2018 của Công an xã B, huyện C xác nhận bà Lê Thị N1 đã đi khỏi địa phương từ ngày 28/3/2005. Theo đơn yêu cầu của ông T thì Tòa án đã thông báo tìm kiếm trên sóng Đài truyền hình Việt Nam và Báo Công lý. Đến nay thời hạn 04 tháng, kể từ ngày thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng đã hết nhưng bà N1 không liên hệ, không có mặt tại Tòa án. Đồng thời, theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự thì một người biệt tích hai năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích. Do đó, ông T yêu cầu tuyên bố bà N1 mất tích là có cơ sở chấp nhận.

- Tại phiên họp, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án tuyên bố bà Lê Thị N1 mất tích. Xét ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 27, 35, 39, 370, 371, 372, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố mất tích của ông Lê Xuân T đối với bà Lê Thị N1.

Tuyên bố bà Lê Thị N1, sinh năm 1983. Nơi cư trú cuối cùng: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Xuân T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà ông T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bình Dương theo biên lai thu số AA/2016/0011576 ngày 03/4/2018.

3. Chi phí đăng tin : Ông Lê Xuân T phải chịu 2.850.000 đồng (hai triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng). Ông T đã nộp xong.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- THA huyện C;
- UBND xã B, huyện C;
- Đường sự;
- Lưu HS, VT.

Đặng Thị Thùy Linh